

Ngày 28/06/2024	41,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-8.0%	-3.4%	11.1%

	Q2/24	
ROE	3.2%	+/- YoY ▼ 1.5%

	Q2/24		
DT thuần	252	QoQ	YoY
		▲ 47.0	▼ 701
		▲ 23.1%	▼ 73.5%
	tỷ VNĐ		

	6T 2024	
DT thuần	457	YoY
		▼ 731
		▼ 61.6%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN gộp	129	QoQ	YoY
		▲ 42.5	▼ 432
		▲ 48.6%	▼ 77.1%
	tỷ VNĐ		

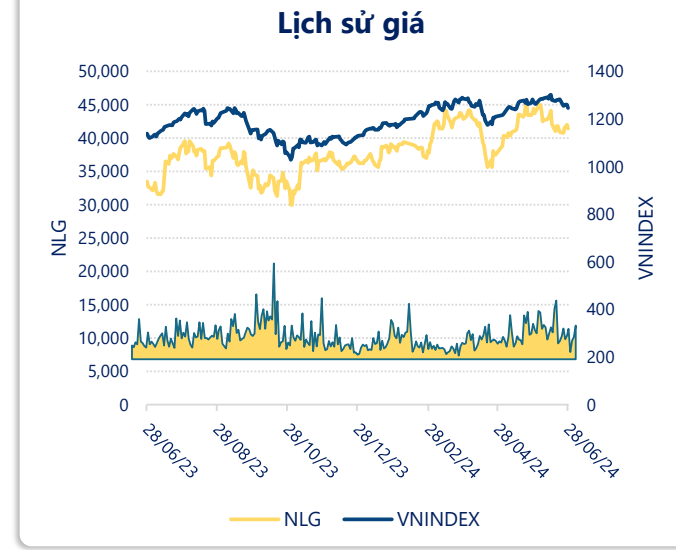
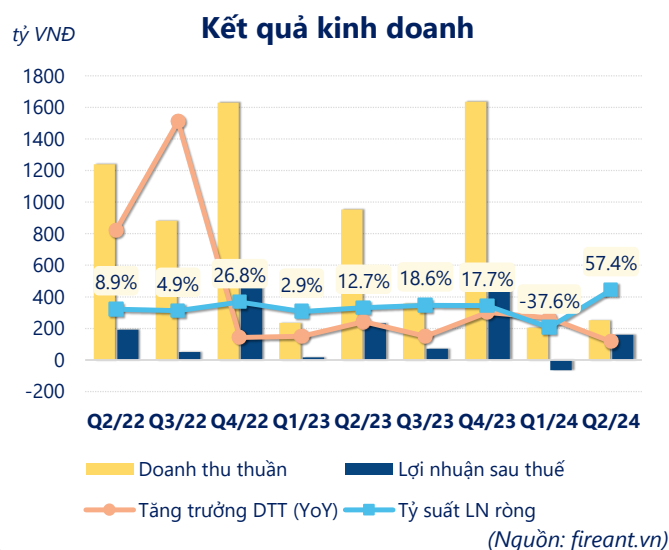
	6T 2024	
LN gộp	215	YoY
		▼ 505
		▼ 70.1%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN thuần	171	QoQ	YoY
		▲ 230	▼ 143
		▲ 391%	▼ 45.6%
	tỷ VNĐ		

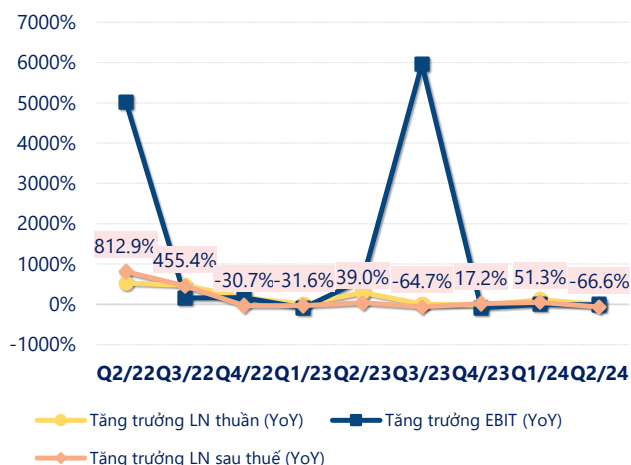
	6T 2024	
LN thuần	112	YoY
		▼ 231
		▼ 67.3%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN sau thuế	160	QoQ	YoY
		▲ 225	▼ 71.0
		▲ 346%	▼ 30.8%
	tỷ VNĐ		

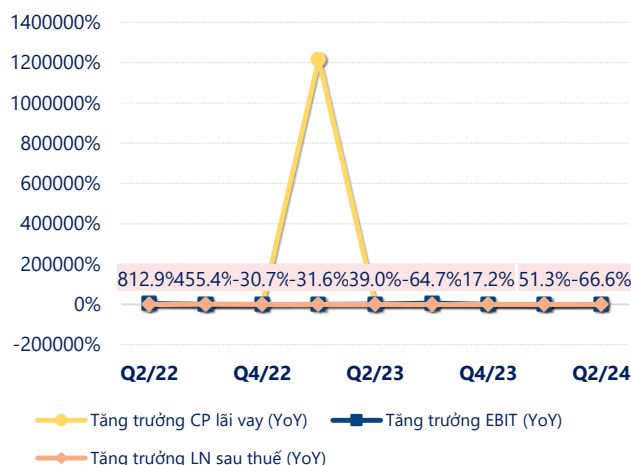
	6T 2024	
LN sau thuế	94.9	YoY
		▼ 153
		▼ 61.7%
	tỷ VNĐ	



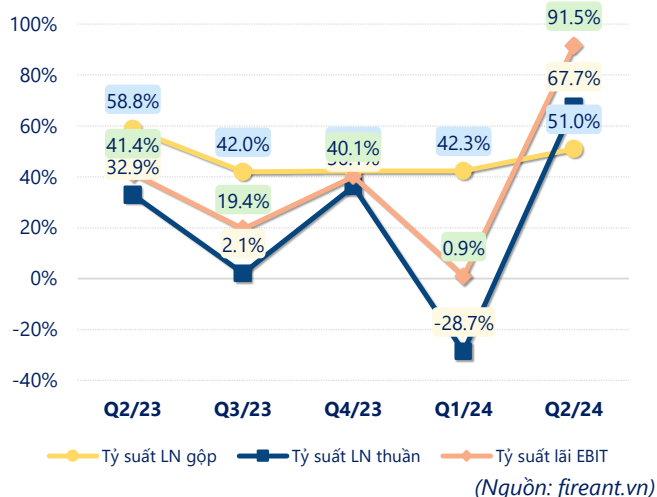
Tăng trưởng lợi nhuận



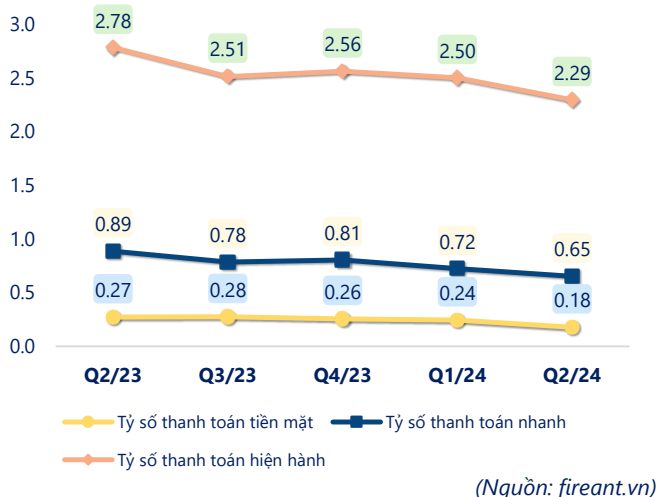
Tăng trưởng chi phí



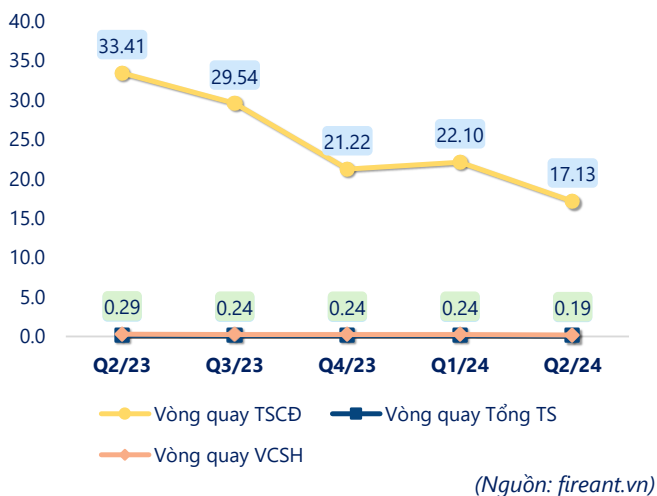
Tỷ suất lợi nhuận



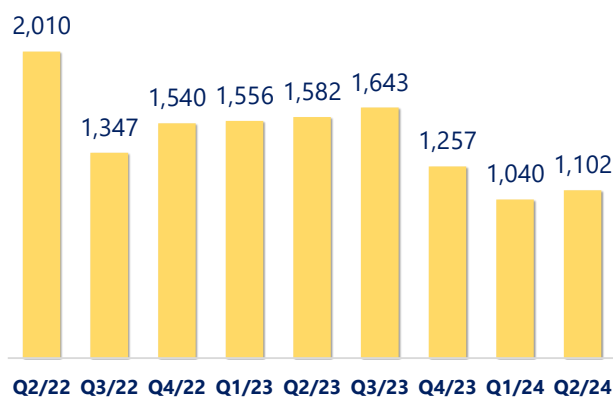
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	252	953	-73.5%	457	1,188	-61.6%
Giá vốn hàng bán	124	393	-68.5%	242	468	-48.3%
Lợi nhuận gộp	129	561	-77.1%	215	720	-70.1%
Doanh thu HĐTC	250	40.5	517%	276	86.3	219%
Chi phí TC	67.6	74.5	-9.3%	118	151	-21.8%
Chi phí lãi vay	53.5	74.5	-28.2%	102	151	-32.6%
LN trong công ty LKLD	43.5	37.2	16.8%	67.6	116	-41.5%
Chi phí bán hàng	42.4	128	-66.8%	75.3	165	-54.4%
Chi phí QLDN	141	122	15.7%	253	264	-4.1%
LN thuần từ HĐKD	171	314	-45.6%	112	343	-67.3%
Lợi nhuận khác	6.54	6.21	5.3%	18.7	11.8	58.5%
LN trước thuế	177	320	-44.6%	131	354	-63.1%
Lợi nhuận sau thuế	160	231	-30.8%	94.9	248	-61.7%
LNST của CĐ cty mẹ	145	121	19.6%	67.9	128	-46.8%

(Nguồn: fireant.vn)

